TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** **……..**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **……..**

Bản án số: 66/2020/HSPT
Ngày 10/02/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
…….
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Huy Cương
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu
Ông Vũ Quang Huy

- Thư ký phiên tòa: Bà Dương Thị Thơm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 10/02/2020 tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 65/2020/TL-HSPT ngày 08/01/2020 đối với bị cáo Phan Văn H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 166/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Tòa án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phan Văn H (tên gọi khác là Ty), sinh năm 1964 tại thành phố Hà Nội; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn QA, xã B, huyện A, thành phố Hà Nội; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 07/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Phan Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; Vợ tên là Đỗ Minh Đ, có 03 con, lớn sinh năm 1984, nhỏ sinh năm 1991; Danh chỉ bản số 000000414, lập ngày 18/7/2019 tại công an huyện A, thành phố Hà Nội; Nhân thân: Năm 1994, Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội xử phạt 08 tháng tù về tội "Tổ chức dùng chất ma tuý". Năm 2004 và năm 2008, Uỷ ban nhân dân huyện A xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Giữ người trong trường hợp khẩn cấp và tạm giữ ngày 15/7/2019; Có mặt.

- Trong vụ án còn có Người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không kháng cáo; Viện kiểm sát không kháng nghị bản án sơ thẩm.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 17 giờ ngày 14/7/2019, Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an huyện A

phối hợp với Công an xã B làm nhiệm vụ tại thôn BT, xã B, huyện A, Hà Nội; Đã tiến hành kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Quang L (sinh năm 1991; Nơi cư trú: xã U, huyện A, Hà Nội) và Trần Văn Th (sinh năm 1993; Nơi cư trú: xã L, huyện A, Hà Nội). Quá trình kiểm tra phát hiện, thu giữ của L: 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng (3x6)cm đã qua sử dụng; 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy viết) kích thước khoảng (3x4) đã qua sử dụng; 01 bật lửa ga và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen có số thuê bao 0377.706.862; Thu giữ của Th 01 mảnh giấy bạc kích thước khoảng (3x6)cm đã qua sử dụng và 01 mảnh giấy màu trắng (loại giấy viết) kích thước khoảng (3x4) đã qua sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng rồi đưa Nguyễn Quang L và Trần Văn Th về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Cơ quan điều tra - Công an huyện A đã ra Quyết định trưng cầu giám định số vật chứng thu giữ của Nguyễn Quang L và Trần Văn Th. Tại bản kết luận giám định số 4586/KLGĐ-PC09 ngày 22/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

- 01 mảnh giấy bạc và 01 mảnh giấy màu trắng thu giữ của Nguyễn Quang L đều dính ma túy loại Heroine.

- 01 mảnh giấy bạc và 01 mảnh giấy màu trắng thu giữ của Trần Văn Th đều dính ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Quang L và Trần Văn Th khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 14/7/2019, L và Th đang ngồi uống nước cùng nhau tại khu vực thôn BT, xã B, huyện A, Hà Nội thì có nhu cầu sử dụng Heroine nên rủ nhau đi mua ma túy về sử dụng. Sau đó, L gọi điện từ số thuê bao 0377.706.862 của L đến số thuê bao 0924.166.128 của Phan Văn H đặt vấn đề mua 200.000 đồng tiền ma túy Heroine, H đồng ý và hẹn L đến cổng nhà H để giao ma túy và nhận tiền. Sau khi gọi điện cho H xong, L và Th cùng đi đến nhà H tại thôn QA, xã B, huyện A, Hà Nội. Tại cổng nhà H, L đưa cho H 200.000 đồng, H cầm tiền và đưa cho L 01 gói ma túy Heroine. Thấy L mua được ma túy của H nên Th đặt vấn đề mua 200.000 đồng ma túy Heroine của H, H đồng ý. Sau đó Th đưa cho H 200.000 đồng và nhận lại 01 gói ma túy Heroine. Sau khi mua được ma túy, L và Th đến khu vực nghĩa trang thôn BT, xã B, huyện A, Hà Nội sử dụng, sau đó bị lực lượng Công an phát hiện.

Ngoài ra, Nguyễn Quang L còn khai nhận trước đó vào khoảng 12 giờ ngày 14/7/2019, L mua của H 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng tại cổng nhà H ở thôn AQ, xã B, huyện A, Hà Nội rồi một mình sử dụng hết.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Quang L và Trần Văn Th, cùng các tài liệu điều tra thu thập được, ngày 15/7/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện A đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phan Văn H tại thôn QA, xã B, huyện A, Hà Nội. Kết quả phát hiện thu giữ trong ngăn kéo giữa, phía dưới tủ Bích phê kê giáp tường phía sau lán để xe 01 túi nilông màu trắng kích thước (07x10)cm bên trong có 07 (bẩy) gói giấy bạc màu trắng, đều có kích thước (01x01)cm và đều chứa chất bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine của H; Thu giữ dưới chiếu giữa nhà 01 điện thoại di động nhãn hiệu Itel màu đen, lắp 01 thẻ sim có số thuê

bao là 0924.166.128 và số tiền 5.850.000 đồng tại đầu giường dưới chiếu phòng ngủ. Ngoài ra, còn tạm giữ của H số tiền 310.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 4594/KLGĐ-PC09 ngày 22/7/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 07 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, có tổng khối lượng 0,515 gam.

Tại cơ quan điều tra, Phan Văn H không thừa nhận hành vi bán trái phép chất ma túy cho L, Th và khai: Vào chiều ngày 14/7/2019 có người giống L và Th đến nhà H hỏi mua ma túy nhưng H không bán, H không biết L và Th là ai. Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên đêm ngày 13/7/2019, H một mình đến khu vực xã TX, huyện Y, tỉnh TN mua của một người phụ nữ (không rõ nhân thân) 08 gói ma túy Heroine với giá 100.000 đồng/1 gói. Sau khi mua được ma túy, H về nhà sử dụng hết 01 gói, còn 07 gói, H giấu vào trong ngăn kéo tủ Bích phê kê sát tường phía sau lán xe để sử dụng dần. Đến ngày 15/7/2019, khi H đang ở nhà thì lực lượng Công an đến thi hành lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở và thu giữ ma túy của H.

Mặc dù H không thừa nhận bán ma túy cho L và Th, tuy nhiên căn cứ vào các tài liệu điều tra thu thập được có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/7/2019, Phan Văn H có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quang L và Trần Văn Th.

Ngoài ra, Nguyễn Quang L khai nhận vào khoảng 12 giờ ngày 14/7/2019, L mua của H 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000 đồng tại cổng nhà H ở thôn QA, xã B, huyện A, Hà Nội. Xét thấy ngoài lời khai của L, không có tài liệu khác chứng minh nên không có căn cứ để xử lý, kết luận.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho H, do H khai không biết rõ họ tên và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ điều tra làm rõ.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quang L và Trần Văn Th, xét chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên ngày 19/9/2019, Công an huyện A ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L và Th bằng hình thức Cảnh cáo.

Đối với số tiền 5.850.000 đồng thu giữ tại nơi ở của H, là tài sản hợp pháp của chị Đỗ Minh Đ (vợ H), không liên quan đến vụ án nên ngày 11/10/2019, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho chị Đ.

Đối với: 0,515 gam ma túy loại Heroine; 01 điện thoại Itel màu đen, kèm sim thuê bao số 0924.166.128 và số tiền 310.000 đồng thu giữ của Phan Văn H. 01 điện thoại Masstel màu đen, kèm sim thuê bao số 0377.706.862; 02 mảnh giấy bạc; 02 mảnh giấy màu trắng; 01 bật lửa ga màu đỏ thu giữ của Nguyễn Quang L và Trần Văn Th là vật chứng của vụ án, chuyển Tòa án nhân dân huyện A giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 166/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn H (Ty) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 2, khoản 5 Điều 251; Điều 38; Điều 47; Điều 55 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Phan Văn H (Ty) 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và 07 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 09 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về Xử lý vật chứng; Án phí; Quyền kháng cáo đối với bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05/12/2019, bị cáo Phan Văn H nộp đơn kháng cáo vì cho rằng bản án sơ thẩm tuyên mức hình phạt quá cao.

Tại phiên toà phúc thẩm:

- Bị cáo Phan Văn H thay đổi yêu cầu kháng cáo kêu oan về tội danh, điều khoản cấp sơ thẩm đã áp dụng để xét xử bị cáo tội "Mua bán trái phép chất ma tuý"; Không có ý kiến gì về tội danh, điều, khoản Luật cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; Bị cáo khai: Ngày 14/7/2019 có người giống L và Th đến nhà H hỏi mua ma túy nhưng H không bán, bị cáo không biết L và Th là ai, không có mâu thuẫn với L và Th, không biết tại sao L có số máy của bị cáo để gọi, chưa bao giờ bị cáo bán ma tuý cho ai; Thời điểm cấp sơ thẩm xét xử bị cáo tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" là không có căn cứ thì không kháng cáo nội dung khác của bản án sơ thẩm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án:

Về hình thức: Bị cáo nộp đơn kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của các bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm; Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Phan Văn H nộp trong thời hạn Luật định nên hợp lệ, được chấp nhận xem xét, giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo nhận thấy:

Căn cứ Biên bản kiểm tra hành chính đối với Nguyễn Quang L và Trần Văn Th (bút lục số 89) phát hiện L và Th vừa sử dụng ma tuý và thu giữ điện thoại số thuê bao 0377.706.862 của L;

Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Quang L (bút lục số 98 đến 102) và Trần Văn Th (bút lục số 114) đều khai ngày 14/7/2019 do có nhu cầu sử dụng ma tuý nên L dùng máy điện thoại số 0377.706.862 gọi đến máy điện thoại số điện thoại

0924.166.128 của Phan Văn H (hay gọi là Ty) nhà ở QA, xã B, huyện A, Hà Nội mua ma tuý; H đồng ý và bảo đến nhà H để giao nhận ma tuý; Gọi điện xong L rủ Th cùng đi, Th đồng ý; Khi đến trước cổng nhà H, L nháy điện thoại lại cho H; H đi từ trong nhà ra và bán cho L 01 gói ma tuý giá 200.000 đồng; Sau khi L mua được ma tuý, Th cũng đặt vấn đề mua ma tuý của H, H đồng ý và cũng bán cho Th 01 gói ma tuý giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma tuý thì L, Th đi tìm nơi sử dụng ma tuý.

Căn cứ Biên bản dẫn giải đối tượng xác định địa điểm mua ma tuý đối với L và Th ngày 14/7/2019 (bút lục 115, 118) thì L và Th đều chỉ địa điểm mua ma tuý là nhà ở của Phan Văn H tại thôn QA, xã B, huyện A, thành phố Hà Nội;

Căn cứ Biên bản nhận dạng (bút lục số 118 đến 121, 124 đến 128) thì L và Th đều nhận ra Phan Văn H là người đã bán ma tuý cho L và Th ngày 14/7/2019;

Căn cứ vào Biên bản khám xét nơi ở của Phan văn H (bút lục số 30) đã thu giữ của Phan Văn H 0,515 gam chất ma tuý Heroine và điện thoại số thuê bao 0924.166.128 của Phan Văn H. Số ma tuý này H khai là để sử dụng.

Căn cứ vào kết quả kiểm tra lịch sử các cuộc gọi đi (số máy thu giữ của L) và kết quả kiểm tra lịch sử các cuộc gọi đến (số máy thu giữ của Pham Văn H) ngày 14/7/2019 (bút lục số 83, 96) thì thời gian cuộc gọi từ L đến cho Pham Văn H là đúng như lời khai của L;

Từ những căn cứ trên, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/7/2019, tại trước cửa nhà của H ở thôn QA, xã B, huyện A, thành phố Hà Nội; Phan Văn H đã bán ma tuý cho Nguyễn Quang L và Trần Văn Th sử dụng để thu lợi bất chính.

Ngoài ra, Phan Văn H còn tàng trữ 0,515 gam ma tuý Heroine, H khai để sử dụng.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo khai thời điểm L, Th khai đến mua ma tuý của bị cáo ngày 14/7/2019 thì bị cáo đang đi uống bia, không có nhà, nhưng tại phiên toà bị cáo không xuất trình được các chứng cứ chứng minh cho lời khai của bị cáo là có căn cứ để xem xét.

Với hành vi phạm tội nêu trên, Toà án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý.

Nhân thân của bị cáo đã có 01 tiền án về tội "Tổ chức dùng chất ma tuý" đã được xoá án tích và 02 tiền sự bị đưa đi cai nghiện bắt buộc đã ngoài thời hiệu.

Tại cơ quan điều tra, phiên toà sơ thẩm và phiên toà phúc thẩm bị cáo không nhận tội; Không ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên không được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội; Nhân thân của bị cáo; Thấy rằng cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đối với cả 02 tội và tuyên mức hình đối với bị cáo là phù hợp, đủ mức độ cần thiết để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Bởi các lẽ trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Phan Văn H (tên gọi khác là Ty); Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 166/2019/HSST ngày 26/11/2019 của Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hà Nội.

- Tuyên bố: Phan Văn H (tên gọi khác là Ty) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 2 Điều 251; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự

Xử phạt: Phan Văn H (tên gọi khác là Ty) ***01 (một) năm 06 (sáu) tháng*** tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" và ***07 (bẩy) năm 06 (sáu) tháng*** tù về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý". Tổng hợp hình phạt, buộc Phan Văn H (tên gọi khác là Ty) phải chấp hành hình phạt chung của 02 tội là ***09 (chín) năm*** tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/7/2019.

II. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án: bị cáo Phan Văn H (tên gọi khác là Ty) phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

III. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

IV. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án là ngày 10/02/2020.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Phan Huy Cương

Nơi nhận:
- *Viện kiểm sát ND TP Hà Nội;*
- *Toà án ND huyện A;*
- *Viện kiểm sát ND huyện A;*
- *Công an huyện A;*
- *Chi cục thi hành án DS huyện A;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ và văn phòng.*